

Số: **4960** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **30** tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tuyển dụng  
viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 2700/QĐ-UBND  
ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 08 năm 2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 852/TTr-SNV ngày 16 tháng 12 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tuyển dụng viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

**“Điều 11. Nội dung, hình thức xét tuyển**

1. Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

2. Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn hoặc thực hành về năng lực trình độ người dự tuyển theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Nội dung, hình thức kiểm tra, sát hạch do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét quyết định sau khi trao đổi thống nhất với Sở Nội vụ”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

**“Điều 14. Đối tượng và thủ tục xét tuyển đặc cách**

1. Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức và yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xét tuyển đặc cách đối với các trường hợp sau:

a) Người tốt nghiệp tiến sĩ;

b) Người tốt nghiệp thạc sĩ (có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy tại các trường công lập, đạt loại khá trở lên), có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng (không bao gồm người có trình độ thạc sĩ nhưng tốt nghiệp đại học liên thông);

c) Người tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc, hệ chính quy tại các trường công lập có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng (không bao gồm người tốt nghiệp đại học liên thông);

d) Người tốt nghiệp bác sĩ, dược sĩ đại học hệ chính quy tại các trường công lập (không bao gồm những người tốt nghiệp bác sĩ, dược sĩ đại học liên thông);

đ) Người dân tộc thiểu số tốt nghiệp đại học thuộc diện cử tuyển;

e) Người tốt nghiệp trung cấp trở lên (học hệ chính quy tại các trường công lập) hiện đang công tác trong ngành hoặc lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp cần tuyển, tính đến thời điểm nộp hồ sơ tuyển dụng có thời gian công tác đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc liên tục từ 36 tháng trở lên, thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ có yêu cầu về trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển (không kể thời gian tập sự, thử việc); trong thời gian công tác không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đáp ứng được ngay yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng;

g) Những người có tài năng, năng khiếu đặc biệt, có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng của đơn vị sự nghiệp công lập trong các ngành, lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao và các ngành nghề truyền thống;

Các đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, đ Khoản này sau khi tốt nghiệp đã có thời gian tham gia công tác trước khi dự tuyển thì trong thời gian công tác không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thủ tục xét tuyển đặc cách:

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đồng thời cũng là Hội đồng

  
2

kiểm tra, sát hạch đối với các trường hợp xét tuyển đặc cách. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng kiểm tra, sát hạch thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 15/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

b) Hình thức, nội dung kiểm tra, sát hạch:

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp, tương ứng với vị trí việc làm cần tuyển và các yêu cầu mang tính đặc thù của đơn vị. Nếu bảo đảm các yêu cầu theo quy định mới được tham gia sát hạch;

- Sát hạch về trình độ năng lực của người dự tuyển (trình độ hiểu biết chung, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ). Hình thức, nội dung sát hạch do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét, quyết định sau khi trao đổi thống nhất với Sở Nội vụ.

Riêng đối tượng là bác sĩ, dược sĩ đại học theo quy định tại Điểm d, Khoản 1 Điều này không thực hiện sát hạch nếu số thí sinh ít hơn hoặc bằng chỉ tiêu tuyển dụng và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức thực hiện tuyển dụng đặc cách theo Công văn số 4477/UBND-VX ngày 07 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Điểm sát hạch được tính theo thang điểm 100.

d) Điểm thu hút đối với người có trình độ cao, có kinh nghiệm công tác:

- Người có trình độ tiến sĩ: 20 điểm;

- Người có trình độ thạc sĩ; người tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc, hệ chính quy tại các trường công lập; người có kinh nghiệm công tác từ 36 tháng trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc): 15 điểm.

3. Cách xác định người trúng tuyển: Người trúng tuyển khi xét tuyển đặc cách phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có đầy đủ hồ sơ và các điều kiện để xét tuyển đặc cách theo quy định;

- Có điểm sát hạch từ 50 điểm trở lên;

- Người trúng tuyển là người có tổng điểm (điểm sát hạch và điểm thu hút) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP.

- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức thống nhất với Sở Nội vụ trước khi quyết định người trúng tuyển. 

4. Hồ sơ đề nghị công nhận kết quả xét tuyển đặc cách gồm:

- Văn bản đề nghị của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức kèm theo danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển đặc cách; danh sách người được đề nghị xét tuyển đặc cách;
- Biên bản họp Hội đồng kiểm tra, sát hạch;
- Hồ sơ dự tuyển của đối tượng xét tuyển đặc cách.

5. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả xét tuyển đặc cách viên chức theo quy định. Trường hợp hồ sơ chưa đủ theo quy định thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Sở Nội vụ phải có văn bản yêu cầu cơ quan, đơn vị tuyển dụng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

6. Trong một kỳ xét tuyển viên chức nếu vừa có thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển đặc cách và thí sinh không thuộc đối tượng xét tuyển đặc cách thì tiến hành xét tuyển đặc cách trước. Người tham gia xét tuyển đặc cách nếu không trúng tuyển sẽ không được tham gia tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển thông thường. Sau khi có kết quả tuyển dụng đặc cách, Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo công khai những chỉ tiêu, vị trí đã có thí sinh trúng tuyển đặc cách. Những thí sinh đăng ký xét tuyển vào những vị trí đã hết chỉ tiêu do có thí sinh trúng tuyển bằng hình thức xét tuyển đặc cách được chuyển nguyện vọng xét tuyển vào chỉ tiêu của các vị trí khác có yêu cầu trình độ chuyên môn phù hợp (theo đơn điều chỉnh vị trí đăng ký tuyển dụng của thí sinh)".

3. Bãi bỏ Khoản 3, Điều 16.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, K12. *Bb*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Đ. CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng